

Số: 03/2021/QĐST-DS

Thiệu Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Quỹ Tín dụng nhân dân TT; Địa chỉ: Xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thảo – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị L, sinh năm 1978 và anh Trần Lương G, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Tiểu khu BC, thị trấn TH, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Quỹ tín dụng nhân dân TT, anh Trần Lương G và chị Phạm Thị L thỏa thuận, anh G và chị L trả nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 2017.1.00403/HĐTD ngày 23/8/2017, tạm tính đến ngày đến ngày 16/4/2021 anh G và chị L còn nợ tiền gốc vay là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi là 64.922.000đ (Quỹ tín dụng đồng ý miễn giảm lãi 40.316.000đ), còn lãi là 24.606.000đ (Hai mươi bốn triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng), Tổng cộng gốc và lãi sau khi giảm

lãi là: 174.606.000đ (Một trăm bảy mươi tư triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng) và đồng ý trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký cho đến khi tất toán khoản vay.

2.2. Phương án trả nợ như sau: Đến ngày 30/6/2021 anh G và chị L phải trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền gốc, đến ngày 31/8/2021 phải trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền gốc, đến ngày 31/10/2021 phải trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền gốc và số lãi còn lại và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký.

2.3. Kể từ ngày, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, trường hợp anh Trần Lương G và chị Phạm Thị L không thanh toán theo thỏa thuận về thời gian trả nợ, số tiền phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân TT, Quỹ tín dụng nhân dân TT có quyền yêu cầu trả toàn bộ gốc và lãi 01 lần, được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 72m² đất ở, được cấp giấy chứng nhận số AQ 176609 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00398/QSD DD/QĐ-UBTH do Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa cấp ngày 06/8/2009 và công trình xây dựng trên đất là tài sản đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ trả nợ, theo hợp đồng thế chấp và hợp đồng vay đã ký.

2.4. Về án phí: Anh G và chị L tự nguyện chịu án phí là $(174.606.000đ \times 5\%) : 2 = 4.365.000đ$ (Bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2.5. Về chi phí thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) Quỹ tín dụng nhân dân TT tự nguyện chịu chi phí thẩm định, Quỹ tín dụng nhân dân TT đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt

